

Số: /KH-UBND

Thái Tân, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 xã Thái Tân

Thực hiện Công văn số 10128/VP-VX ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng về xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026;

Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã về việc thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Thái Tân. Ủy ban nhân dân xã Thái Tân xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

Phần A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2025

Xã Thái Tân được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã (*xã Minh Tân, xã Thái Tân, xã An Sơn*) theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Trong năm 2025, công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Thái Tân đã được triển khai đồng bộ, bám sát chỉ đạo của cấp trên. Các mục tiêu cơ bản đã đạt được, cụ thể: 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được đưa vào vận hành; 70% người dân có tài khoản dịch vụ công quốc gia; 80% hộ gia đình có kết nối internet....

Việc chuyển đổi các hoạt động quản lý nhà nước từ phương thức truyền thống sang ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển từ văn bản giấy sang môi trường số được đẩy mạnh và đạt kết quả bước đầu rất đáng trân trọng; nhiều sản phẩm, dịch vụ thiết thực được đưa ra phục vụ kịp thời, hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

Cơ sở hạ tầng viễn thông được đầu tư theo hướng đồng bộ; mạng truyền dẫn băng thông rộng và mạng di động 4G, 5G đã phủ sóng đến các thôn dân cư; công nghệ số đã và đang được áp dụng trong nhiều ngành, lĩnh vực, rõ nét nhất là trong các ngành tài chính, ngân hàng, thuế, thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế.

Về dữ liệu số, xã đã hoàn thành cơ sở dữ liệu dân cư với 5.881 hộ, 20.051 khẩu, cập nhật dữ liệu đất đai, hộ nghèo và sản phẩm OCOP. Tuy nhiên, dữ liệu chưa đồng bộ, còn sai lệch do thiếu nhân lực nhập liệu và chưa có phần mềm đồng bộ. Giải pháp là thành lập tổ nhập liệu chuyên trách và ứng dụng phần mềm quản lý dữ liệu tập trung.

Việc phát triển kinh tế số, xã hội số được quan tâm, nhiều doanh nghiệp tích cực tham gia Chuyển đổi số. Thuế điện tử, hóa đơn điện tử được phổ cập. Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt trên 90%. Người dân tích cực sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trong các hoạt động kinh tế, xã hội.

Về an toàn thông tin, 100% máy tính UBND xã đã được cài phần mềm bảo mật và tổ chức 02 buổi tập huấn. Song ý thức người dân về bảo mật còn hạn chế do công tác tuyên truyền chưa sâu rộng. Giải pháp là tổ chức tuyên truyền phòng chống lừa đảo trực tuyến và phát hành tài liệu hướng dẫn bảo mật.

Về chính quyền số, 85% hồ sơ hành chính đã được xử lý trực tuyến, xã triển khai phần mềm quản lý văn bản và một cửa điện tử. Tuy nhiên, 15% hồ sơ vẫn nộp trực tiếp do người dân chưa quen thao tác trực tuyến và hạ tầng mạng chưa ổn định. Giải pháp là hướng dẫn trực tiếp tại bộ phận một cửa và tăng cường truyền thông về lợi ích hồ sơ trực tuyến.

Hoạt động Chuyển đổi số đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số tại các bộ, ngành, địa phương.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Xã Thái Tân đã chủ động triển khai công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Thành ủy, Ủy ban thành phố, Sở khoa học công nghệ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công của xã;

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả định kỳ, đột suất các hoạt động trong thực hiện Chiến lược chuyển đổi số.

- Đã công khai 100% thủ tục hành chính theo quy định.

2. Về công tác hoàn thiện thể chế số

Ngay sau khi được thành lập Đảng ủy và UBND xã Thái Tân đã xác định rõ vai trò quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch hành động số 12-KH/ĐU, ngày 07/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Quyết định số 65/QĐ/ĐU, ngày 16/10/2025 về Kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại xã Thái Tân. Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Quyết định số 339/QĐ-UBND, ngày 08/8/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Thái Tân, Quyết định

số 341/QĐ-UBND, ngày 12/8/2025 về việc Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng xã Thái Tân, Quyết định số 342/QĐ-UBND, ngày 12/8/2025 về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Thái Tân. Kế hoạch số 18 /KH-UBND, ngày 18/8/2025 về Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch số 37 /KH-UBND, ngày 08/9/2025 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 38 /KH-UBND, ngày 08/9/2025 về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị xã Thái Tân 6 tháng cuối năm 2025, Kế hoạch số 39 /KH-UBND, ngày 08/9/2025 về Phát động phong trào thi đua “Hải phòng thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng” giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn xã Thái Tân.

Chương trình hành động số 03-CTr-ĐU ngày 14/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Xã Thái Tân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 12/9/2025 Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn Xã Thái Tân;

Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động 89- CTr/TU ngày 25/02/2025 và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn Xã Thái Tân.

Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã về việc Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn Xã Thái Tân 6 tháng cuối năm 2025

3. Hạ tầng số

3.1 Hạ tầng viễn thông, Internet

Hạ tầng viễn thông, Internet trên địa bàn xã được các doanh nghiệp viễn thông đầu tư mở rộng mạng lưới với công nghệ hiện đại phục vụ đến tất cả các điểm khó khăn, góp phần quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, Chính quyền phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn cũng như nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân trên địa bàn xã.

Đến nay, trên địa bàn xã có đường cáp quang, 100% hộ dân có sóng điện thoại chất lượng dịch vụ viễn thông, internet băng rộng được nâng lên đáp ứng được nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành và nhu cầu hưởng thụ dịch của người dân.

3.2 Hạ tầng CNTT:

Cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin trên địa bàn xã từng bước phát triển, đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ kịp thời người dân và doanh nghiệp.

Tại công sở xã 100% máy tính đều được kết nối hệ thống mạng Internet băng thông rộng, UBND xã đã triển khai lắp đặt hệ thống mạng LAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng, được nâng cấp, bảo trì thường xuyên, việc truy cập Internet luôn được thông suốt.

100% các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã thực hiện chuyển đổi sang IPv6; người dùng có thể truy cập song song cho địa chỉ IPv4 và IPv6 trên môi trường mạng;

Duy trì hiệu quả hoạt động điểm cầu họp trực tuyến giúp tiết kiệm về mặt thời gian và chi phí hành chính.

4. Về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

Nhân lực số là một trong những yếu tố quyết định đến thành công của quá trình chuyển đổi số trên địa bàn xã. Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Đã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng với 11 thành viên.

Tổ chức tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cơ bản, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không tiền mặt cho người dân.

5. Về phát triển dữ liệu số

Triển khai thực hiện kết nối Cổng dịch vụ công; hệ thống một cửa điện tử thành phố Hải Phòng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống Đăng ký, Khia sinh, khai tử trực tuyến của Bộ Tư pháp.

100% hồ sơ hành chính được lưu trữ điện tử; dữ liệu dân cư, đất đai, hộ kinh doanh được quản lý bằng phần mềm.

Triển khai việc khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip để thay thế thẻ BHYT, Thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật thông tin dữ liệu trẻ em, thực hiện rà soát và làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cập nhật, số hóa thông tin của hồ sơ cán bộ, công chức và đồng bộ với CSDL quốc gia (đạt tỷ lệ 100%).

6. Về bảo đảm an toàn, an ninh mạng

UBND Xã Thái Tân đã triển khai thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng mặc định trong thiết kế hệ thống tại Trung tâm hành chính công: Quy hoạch tên máy, địa chỉ IP gắn liền với cán bộ, công chức trong đơn vị; phân vùng địa chỉ IP gắn với thiết bị trong hệ thống như: camera, các thiết bị wifi... Thực hiện các biện pháp mã hóa đối với các tài khoản, mật khẩu được lưu trữ trên thiết bị; phối hợp với các đơn vị cung cấp đường truyền Internet tại đơn vị để thiết kế, chuẩn hóa lại mô hình mạng theo Hồ sơ cấp độ được phê duyệt; Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của thành phố và thiết lập chế độ tự động cập nhật... Xây dựng các phương án phương án ứng cứu, xử lý sự cố, đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống thông tin phục vụ hoạt động nội bộ cơ quan, đơn vị.

100% cán bộ được tập huấn, sử dụng an toàn hệ thống thông tin, tránh rò rỉ dữ liệu.

7. Kết quả triển khai chuyển đổi số xây dựng chính quyền số

100% CBCC được cung cấp tài khoản, được kết nối, sử dụng Hệ thống <https://qlvb.hpnet.vn> phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức, tạo lập, trao đổi, xử lý, ký số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, sử dụng Thư điện tử công vụ, phần mềm Theo dõi nhiệm vụ.

100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức xã được Ban cơ yếu Chính phủ cấp chứng thư số phục vụ ký số hồ sơ, văn bản điện tử trên môi trường mạng.

100% các thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống một cửa điện tử; thực hiện vượt chỉ tiêu tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến mức toàn trình và một phần theo chỉ tiêu giao hàng năm của UBND thành phố.

100% văn bản được xử lý trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật); 100% văn bản phát hành được ký số theo quy định.

Sử dụng hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các cuộc họp liên thông ba cấp.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung do các Bộ, ngành triển khai, như: Phần mềm Hộ tịch, Lý lịch tư pháp, Cổng dịch vụ công quốc gia; Phần mềm Bảo trợ; Hệ thống tài chính - Kế hoạch Tabmis, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý nhân sự...

8. Về phát triển kinh tế số, xã hội số

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tập huấn, đào tạo kỹ năng số cơ bản chuyển đổi số; sử dụng tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác; sử dụng điện thoại thông minh phục vụ chuyển đổi số; sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, chuyển đổi số trong trường học. Kết quả:

100% trường Tiểu học đến Trung học cơ sở trên địa bàn xã hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở; cài đặt các ứng dụng vnEdu Teacher, vnEdu Connect để hỗ trợ giáo viên, phụ huynh cập nhật thông tin, tương tác giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Trên 70% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

Trên 70% thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản.

Trên 85% tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

Trên 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.

Trên 95% hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Thành lập 15 Tổ CNSCĐ tại 15 cơ sở thôn trên địa bàn xã, với 100 thành viên tham gia.

UBND Xã Thái Tân xây dựng kế hoạch thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn Xã Thái Tân năm 2025; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử; Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Xã Thái Tân giai đoạn 2026 - 2030.

Đẩy mạnh công tác Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng, doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số

Nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức về công nghệ số, kỹ năng số cho cán bộ công chức, thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, bám sát các văn bản chỉ đạo của Thành uỷ, UBND thành phố Hải Phòng, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, UBND Xã Thái Tân đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Công tác tuyên truyền, vận động đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được chú trọng, thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn với các hình thức đa dạng, nội dung phong phú như: lồng ghép phổ biến nội dung tại các cuộc họp, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng các chương trình chuyên mục trên Trang thông tin điện tử, bản tin truyền thanh, các pa nô, áp phích, trên các nền tảng mạng xã hội như Zalo, facebook Qua công tác tuyên truyền, vận động, đã tạo được nhận thức sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tầm quan trọng của chủ trương đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

Phần B. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2026

I. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã. Thực hiện rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong công tác khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử. Khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng.

- Đặt ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của UBND xã.

2. Phát triển chính quyền số

- Duy trì triển khai hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành để theo dõi, giám sát, chỉ đạo, tổng hợp, đôn đốc các nhiệm vụ trong các cơ quan Nhà nước. Đảm bảo 100% văn bản nhận, gửi, xử lý, tích hợp chữ ký số của các cơ quan nhà nước được giao, chuyên trên hệ thống.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng hệ thống Chữ ký số chuyên dùng và chứng thực điện tử tại các cơ quan, phòng, đơn vị đáp ứng nhu cầu gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý thủ tục hành chính, đảm bảo giá trị pháp lý trong giao dịch điện tử, đảm bảo các quy định về bí mật Nhà nước.

- Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, như các cơ sở dữ liệu quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp...đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu và đáp ứng lộ trình triển khai Chính phủ số tại thành phố và xã Thái Tân.

- Tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và nội bộ tại các cơ quan, phòng, đơn vị.

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và thu phí, lệ phí qua hoá đơn điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết. Hướng dẫn công dân và doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Thông tin điện tử của xã đáp ứng yêu cầu tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. Đảm bảo Cổng Thông tin điện tử xã luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền các cấp; phục vụ người dân và doanh nghiệp. Duy trì Ban Biên tập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để viết tin, bài liên quan đến công tác CCHC, chuyển đổi số.

3. Phát triển kinh tế số, xã hội số

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử xã về công tác triển khai Chuyển đổi

số trên địa bàn xã. Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận các nền tảng số để ứng dụng vào sản xuất, hướng dẫn các doanh nghiệp có hướng chuyển đổi số nhằm tiết kiệm nhân công, tăng sản lượng đầu ra...

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G, hiện tại trên địa bàn xã đã triển khai 38 trạm thu phát sóng 5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại; Phấn đấu mỗi người dân có một danh tính số để tham gia vào các dịch vụ trên môi trường số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số, phổ cập thanh toán số, hướng tới mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân, mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản, mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục triển khai nền tảng hỗ trợ khám bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

4. Hạ tầng số

- Tiếp tục phối hợp triển khai chuyển đổi hạ tầng CNTT các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã sang IPv6; ưu tiên đối với hạ tầng số dùng chung. Đảm bảo 100% cán bộ, CCVC được trang bị máy tính để tương tác trên các nền tảng số dùng chung, bảo đảm an toàn thông tin.

- Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành, hộ gia đình có người có điện thoại thông minh, gia đình có kết nối Internet; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng.

- Từng bước phát triển hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; thực hiện truyền thanh số, truyền thanh IP, phát thanh chủ động.

5. An toàn thông tin mạng

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ an toàn thông tin cho hệ thống mạng tại UBND xã; phối hợp với các cơ quan chuyên trách về Công nghệ thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố, thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Triển khai công tác truyền thông nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; các biện pháp phòng chống thiên tai, cháy, nổ cho các thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, bố trí nhân lực vận hành an toàn thông tin, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung. 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung, phần mềm giám sát an ninh mạng.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ kỹ thuật; đảm bảo tỷ lệ chi cho công tác bảo đảm an toàn thông tin; Hướng dẫn cho người dân về sử dụng an toàn ứng dụng CNTT; chống lừa đảo trên mạng.

6. Nhân lực số

- Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Thái Tân; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, tập trung phổ cập người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao kỹ năng số.

- Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ.

- Phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về nội dung, mô hình chuyển đổi số.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số cho người dân, người lao động.

7. Truyền thông về chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình chuyển đổi số để các cán bộ, công chức, viên chức và người dân nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, tự giác tham gia chuyển đổi số. Chú trọng triển khai các hình thức tuyên truyền đã mang lại hiệu quả thiết thực để người dân dễ hiểu, dễ nhớ, dễ nắm bắt và dễ làm theo.

- Chủ động phát hiện, tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về Chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân ở chính ngay trên địa bàn để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Phát huy tính chủ động và đặc thù địa phương trên kênh Chuyển đổi số của thành phố, xã để mở rộng sức ảnh hưởng, cung cấp thông tin và kỹ năng số cho cộng đồng; tổ chức truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, Zalo, Fanpage, website để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

8. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách Nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thuộc quản lý của UBND xã.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao ưu tiên nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số.

Huy động nguồn lực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội Là bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số, có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các phòng, trung tâm cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, báo cáo UBND xã, chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn xã (định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất).

2. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Tham mưu cho UBND xã triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

- Duy trì, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động Hệ thống giải quyết TTHC, Hệ thống thư điện tử...

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước.

- Bổ sung việc đánh giá về chuyển đổi số vào việc xem xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các tập thể, cá nhân

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Xã hội thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các Kế hoạch tỉnh đã ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

- Chủ động tham mưu cho UBND xã nguồn kinh phí thực hiện nội dung chuyển đổi số hàng năm theo quy định.

4. Công an xã Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã, tham mưu xây dựng và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được Công an tỉnh phê duyệt.

5. Trung tâm cung ứng Dịch vụ công Chủ trì, phối hợp với các phòng, trung tâm cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động Công Thông tin điện tử xã.

Trên đây là Kế hoạch chuyên đổi số năm 2026 của UBND xã Thái Tân, Chủ tịch UBND xã yêu cầu các phòng ban chuyên môn có liên quan, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả cao trong năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học & Công nghệ;
 - Thường trực Đảng ủy xã;
 - Thường trực HĐND xã;
 - Lãnh đạo UBND xã;
 - Lưu: VT.
- } để báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Trung Dũng